

Số: 230/BC-UBND

Bạch Long Vĩ, ngày 21 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2026 đặc khu Bạch Long Vĩ

Kính gửi:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.

Thực hiện Công văn số 12024/VP-TTPVHCC ngày 17 tháng 9 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện chế độ báo cáo điện tử về kiểm soát thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân đặc khu Bạch Long Vĩ Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2026, với các nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Ủy ban nhân dân đặc khu tham gia đầy đủ các nội theo yêu cầu của thành phố.

2. Công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số Văn bản công khai danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 97 văn bản

- Tổng số Văn bản công khai các nội dung về TTHC đã được ban hành lũy kế đến kỳ báo cáo: 273 văn bản.

3. Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết

3.1. Kết quả thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa trong kỳ báo cáo:

- Số TTHC, ĐKKD, TTHC nội bộ đã thực thi phương án cắt giảm: 231/231, đạt tỷ lệ: 100%.

- Thời gian cắt giảm: 50% so với thời gian chưa cắt giảm; đạt tỷ lệ: 100 %.

- Số TTHC, ĐKKD đã thực thi phương án cắt giảm lũy kế đến kỳ báo cáo: 693/693, đạt tỷ lệ: 100%.

3.2. Kết quả thực thi phương án bãi bỏ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết

- Số TTHC, ĐKKD, TTHC nội bộ đã thực thi xong phương án trong kỳ báo cáo: 57/57, đạt tỷ lệ: 100%.

- Số TTHC, ĐKKD còn phải thực thi phương án: 0.
- Kết quả thực thi phương án đơn giản hóa **lũy kế** đến kỳ báo cáo: 693/693, đạt tỷ lệ: 100%.

4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã phân loại và chuyển xử lý: 0 phản ánh, kiến nghị. Trong đó: từ chối tiếp nhận: 0 phản ánh, kiến nghị; hướng dẫn bổ sung: 0 phản ánh, kiến nghị; chuyển đơn vị khác xử lý: 0 phản ánh, kiến nghị; công khai qua thư điện tử của công dân: 0 phản ánh, kiến nghị.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 0; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 0; trong đó số đã được đăng tải công khai: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị xử lý quá hạn: 0.

5. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 42 (trực tuyến: 42; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 0); số từ kỳ trước chuyển qua: 0.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 42/42; trong đó, giải quyết trước hạn: 42/42, đúng hạn: 0, quá hạn: 0.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 0; trong đó, trong hạn: 0, quá hạn: 0.

6. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Bố trí Bộ phận Một cửa đặc khu Bạch Long Vĩ phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của đặc khu, đồng thời đảm bảo hợp lý, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi đến giải quyết TTHC.

- Trang bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện làm việc của Trung tâm đáp ứng yêu cầu làm việc và phù hợp với điều kiện thực tế, gồm: Máy tính phục vụ người dân tra cứu, máy tính cho công chức tiếp nhận hồ sơ, máy tính phục vụ quản lý, máy in, máy photocopy, máy lấy số...

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo về trình độ chuyên môn phù hợp, có phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và tiêu chuẩn quy định.

- Về nhận diện thương hiệu: Thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn tại Công văn số 2319/VPCP-KSTT ngày 14/4/2022 của Văn phòng Chính phủ.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đặc khu thực hiện TTHC, DVC thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn trong triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, ngành.

- Công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời tiến độ giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố và đồng bộ, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp biết, tìm hiểu, thực hiện, giám sát và đánh giá việc thực hiện.

- 100% cá nhân, tổ chức hài lòng với chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tiếp nhận, giải quyết và phản hồi kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính trên địa bàn đặc khu.

- Công khai, niêm yết đầy đủ, kịp thời danh mục thủ tục hành chính được thành phố công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới... tại Bộ phận Một cửa; các nội dung thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

- Làm tốt công tác hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến, tái sử dụng giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa.

- Nắm bắt kịp thời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan có thẩm quyền liên quan đến việc hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết, chuyển hồ sơ giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Vận hành, khai thác hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành và quá trình chuyển đổi, vận hành chính thức Cổng Dịch vụ công quốc gia mới.

7. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận trực tuyến, luân chuyển, xử lý, giải quyết, ký số, trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố và các Hệ thống chuyên ngành của các Bộ, ngành.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của Bộ phận Một cửa trong việc hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID và khai thác thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia khi có thể thay thế thành phần hồ sơ giấy.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận và số hóa hồ sơ đạt 100%; kết quả số hóa bảo đảm yêu cầu dữ liệu điện tử và ký số, cấp kết quả giải quyết bản điện tử đạt 100% hồ sơ đúng quy định. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 100%.

- 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

- 100% dịch vụ công đủ điều kiện theo công bố của thành phố đã được cung cấp, thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Thực hiện đúng, đầy đủ các quy trình được tái cấu trúc trong giải quyết thủ tục hành chính; rà soát, chuẩn hóa mẫu đơn, tờ khai và biểu mẫu điện tử, cắt giảm thời gian giải quyết theo quy định, qua đó đã giảm thời gian đi lại, giảm thành phần hồ sơ giấy, rút ngắn thời gian giải quyết và tạo thuận lợi cho người dân trong theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ.

- Đẩy mạnh việc sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID và dữ liệu điện tử của người dân, không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp lại các giấy tờ đã có thông tin trên hệ thống.

8. Công khai và cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước

8.1. Về công khai

- Tổng số Văn bản công khai TTHC nội bộ đã được ban hành trong kỳ báo cáo 15 văn bản; lũy kế đến kỳ báo cáo 45 văn bản. Tổng số TTHC nội bộ được công khai trong kỳ báo cáo: 79; lũy kế đến kỳ báo cáo: 234 TTHC.

- Tổng số số lượng TTHC nội bộ được công khai: Đã công khai: 79 TTHC, chưa công khai: 0 TTHC.

8.2. Tình hình kết quả thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt

- Tổng số phương án cắt giảm, đơn giản hóa: 79 TTHC. Đã thực thi 79/79 TTHC, đạt 100%

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nói chung và cải cách, kiểm soát TTHC nói riêng tiếp tục được quan tâm và thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú. Công tác truyền thông được đăng trên Cổng thông tin điện tử đặc khu, trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến như: Facebook, Zalo... của đặc khu tạo sức lan tỏa; đồng thời, phản ánh những bất cập về quy định, cũng như chất lượng phục vụ của các cơ quan, đơn vị, các cán bộ, công chức, viên chức trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

10. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

- Ngày 05/3/2026, Ủy ban nhân dân đặc khu đã ban hành Kế hoạch kiểm tra nội bộ công tác cải cách hành chính nhà nước, kiểm soát thủ tục hành chính và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ năm 2026.

- Việc kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên; qua kiểm tra, phản ánh của người dân, doanh nghiệp đến thời điểm báo cáo không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện TTHC, cần phải xử lý.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung

- Trong quý III năm 2026, Ủy ban nhân dân đặc khu tiếp tục có những chỉ đạo quyết liệt và cụ thể đối với công tác cải cách, kiểm soát TTHC, triển khai các chỉ đạo của thành phố và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử hiệu quả, thông suốt.

- Các phòng, ban, đơn vị đã cụ thể hóa thành các nhiệm vụ để triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách, kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC trên

môi trường điện tử, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các phòng, ban, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức đặc khu.

- Thông tin về quy định, thủ tục hành chính được công khai, minh bạch tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG QUÝ IV NĂM 2026

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026 trên địa bàn đặc khu Bạch Long Vĩ đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa và tầm quan trọng của nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Trên đây là Báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2026, Ủy ban nhân dân đặc khu Bạch Long Vĩ kính gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Các phòng, ban, đơn vị đặc khu;
- Công TTĐT đặc khu (đăng tin);
- Lưu: VT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hậu

Biểu số 06a/BTP/KSTT

KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC BỘ, CƠ QUAN, UBND
CẤP TỈNH VÀ TẠI UBND CẤP XÃ
Kỳ báo cáo: quý III năm 2026.
(Từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/9/2026)

- Đơn vị báo cáo:
UBND đặc khu Bạch Long Vĩ

Đơn vị tính: Số PAKN.

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý				Đang xử lý				
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính	
								Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)=(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)=(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)
1	...	0					0					0			
TỔNG CỘNG		0					0					0			

Biểu số 07a/BTP/KSTT

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN - Đơn vị báo cáo: UBND đặc khu Bạch Long Vĩ
VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Kỳ báo cáo: quý III năm 2026.
 (Từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/9/2026)

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận						Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ				Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến toàn trình	Trực tuyến một phần	Qua dịch vụ bưu chính	Trực tiếp								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5) +(6)+(7)+(8)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+(12)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)
1	Lĩnh vực Khai sinh	03	03				0	03	03			0		
2	Lĩnh vực Điều chỉnh, thay đổi thông tin Hộ tịch	01	01					01	01					
3	Lĩnh vực Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	37	37					37	37					
4	Lĩnh vực Đăng ký thành lập Hợp tác xã	01	01					01	01					
TỔNG CỘNG		42	42				0	42	42			0		

Biểu số 08b/BTP/KSTT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG CỦA CẤP XÃ

Kỳ báo cáo: quý III năm 2026.
(Từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/9/2026)

- Đơn vị báo cáo:

UBND đặc khu Bạch Long Vĩ

Đơn vị tính: Điểm tiếp nhận, người.

STT	Trung tâm Phục vụ hành chính công (TPVHCC) xã/phường	Số lượng điểm tiếp nhận	Nhân sự			Đánh giá trang thiết bị tại các TTPVHCC			
			Chuyên trách của TTPVHCC	Cơ quan/phòng chuyên môn cử đến TTPVHCC	Nhân viên hợp đồng	Trang bị đủ máy tính cho cán bộ tiếp nhận/giải quyết TTHC	Trang bị đủ máy tính hỗ trợ thực hiện Dịch vụ công trực tuyến	Trang bị đủ máy scan	Trang bị đủ màn hình cảm ứng tra cứu thông tin, đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Đặc khu Bạch Long Vĩ	01	7	01	0	1	1	1	1

Lưu ý:

- Các cột (3), (4), (5), (6): Điền số liệu;
- Các cột (7), (8), (9), (10): Trang bị đủ điền 1, Trang bị chưa đủ điền 0.

Biểu số 09a/BTP/KSTT

KẾT QUẢ CÔNG BỐ, CÔNG KHAI TTHC NỘI BỘ

Kỳ báo cáo: quý III năm 2026.
(Từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/9/2026)

- Đơn vị báo cáo:

UBND đặc khu Bạch Long Vĩ

STT	Tên Bộ, ngành, địa phương	Kết quả công bố TTHC nội bộ		Kết quả công khai TTHC nội bộ		Lũy kế đến kỳ báo cáo			
		Số lượng Quyết định công bố	Số lượng TTHC nội bộ đã công bố	Đã công khai Quyết định, TTHC	Chưa công khai Quyết định, TTHC	Số lượng Quyết định công bố	Số lượng TTHC nội bộ đã công bố	Đã công khai Quyết định, TTHC nội bộ	Chưa công khai Quyết định, TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	UBND đặc khu Bạch Long Vĩ			79	0			234	0

Biểu số 09b/BTP/KSTT

KẾT QUẢ PHÊ DUYỆT, THỰC THI PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA TTHC NỘI BỘ

Kỳ báo cáo: quý III năm 2026.
(Từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/9/2026)

- Đơn vị báo cáo:

UBND đặc khu Bạch Long Vĩ

STT	Tên bộ, ngành, địa phương	Kết quả phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ				Tên, số ký hiệu văn bản	Kết quả thực thi Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ				Văn bản ban hành để thực thi	Kết quả thực thi Phương án cắt giảm, ĐGH TTHC nội bộ (Lũy kế)				Ghi chú
		Số bãi bỏ	Số sửa đổi, bổ sung	Số giữ nguyên	Cộng		Số bãi bỏ	Số sửa đổi, bổ sung	Số giữ nguyên	Cộng		Số bãi bỏ	Số sửa đổi, bổ sung	Số giữ nguyên	Cộng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1	UBND đặc khu Bạch Long Vĩ					15	21	58		79	45	63	171		234	